PHÒNG GD& ĐT HẠ LONG
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2020-2021
Môn : Địa lý Lớp 9 – ĐỀ CHẴN
Thời gian làm bài: 45 phút
(*không kể thời gian phát đề*)

I.TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1 : Các trung tâm công nghiệp lớn nhất Đông Nam Bộ là :
A. TP.Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu
B. TP.Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Tây Ninh
C. TP.Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Thủ Dầu Một
D. TP.Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Bình Phước

Câu 2 : Hai loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở vùng Đông Nam Bộ là :
A. Đất feralit và đất badan
B. Đất badan và đất xám
C. Đất phù sa và đất badan
D. Đất xám và đất mặn

Câu 3: Diện tích đất phù sa ngọt của vùng Đồng bằng sông Cửu Long là:
A. 1,2 triệu ha B. 1,3 triệu ha C. 1,4 triệu ha D. 1,5 triệu ha

Câu 4 : Ngành công nghiệp có điều kiện phát triển nhất vùng Đồng bằng sông Cửu Long là:
A. Chế biến lương thực, thực phẩm
B. Khai thác khoáng sản
C. Cơ khí
D. Sản xuất hàng tiêu dùng

Câu 5 : Khu công nghiệp Biên Hòa thuộc tỉnh :
A. Bình Dương
B. Đồng Nai
C. Tây Ninh
D. Bà Rịa-Vũng Tàu

Câu 6: Loại khoáng sản chủ yếu ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long là :
A. Sét và Cao lanh
B. Bô xít,dầu khí
C. Đá vôi và than bùn
D. Oxit titan,Cát trắng.

Câu 7: Phương án tốt nhất để hạn chế tác hại của lũ ở Đồng bằng sông Cửu Long là:
A. Chủ động "Sống chung với lũ"
B. Xây dựng hệ thống đê điều
C. Đầu tư cho dự án thoát nước
D. Tăng cường dự báo lũ

Câu 8: Cây công nghiệp quan trọng nhất ở Đông Nam Bộ là:
A. Điều
B. Cà phê
C. Hồ tiêu
D. Cao su

II.TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 (3 điểm) **:** Trình bày tình hình phát triển ngành nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản, liên hệ tiềm năng phát triển ngành này ở địa phương em

Câu 2 (3 điểm): Dựa vào bảng số liệu năm 2019 sau :

	Diện tích (nghìn km^2)	Dân số (triệu người)	GDP (nghìn tỉ đồng)
Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	28,0	12,3	189,1
Ba vùng kinh tế trọng điểm	71,2	31,3	290,5

a.Vẽ biểu đồ thể hiện tỉ trọng diện tích, dân số, GDP của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước năm 2019

b. Rút ra nhận xét so sánh về diện tích, dân số, GDP của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam với ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước năm 2019

Ghi chú :
- Học sinh không chép lại đề mà chỉ viết số câu hỏi và nội dung trả lời vào tờ giấy kiểm tra.
- Đề kiểm tra này có 01 trang.

_____HẾT_____

PHÒNG GD& ĐT HẠ LONG
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2020-2021
Môn : Địa lý Lớp 9 – ĐỀ LẺ
Thời gian làm bài: 45 phút
(*không kể thời gian phát đề*)

I.TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1: Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long ?
A. Tây Ninh
B. Long An
C. Hậu Giang
D. Bạc Liêu

Câu 2: Đặc điểm nào sau đây không đúng với tự nhiên vùng Đồng bằng sông Cửu Long?
A. Diện tích tương đối rộng.
B. Địa hình thấp và bằng phẳng
C. Khí hậu cận xích đạo
D. Giàu tài nguyên khoáng sản

Câu 3 : Loại khoáng sản mang lại giá trị cao ở vùng Đông Nam Bộ là :
A. Sét B. Bô xít C. Dầu khí D. Cao lanh

Câu 4: Trung tâm kinh tế lớn nhất ở Đông Nam Bộ không phải là :
A. TP.Hồ Chí Minh
B. Vũng Tàu
C. Biên Hòa
D. Bình Dương

Câu 5: Cây công nghiệp lâu năm có diện tích lớn nhất ở vùng Đông Nam Bộ là:
A. Cà phê
B. Cao su
C. Điều
D. Hồ tiêu

Câu 6 : Vùng biển Đông Nam Bộ có:
A. Địa hình thoải
B. Nguồn sinh thủy tốt
C. Thềm lục địa nông và rộng
D. Đất bazan và đất xám

Câu 7: Đâu là vấn đề quan trọng hàng đầu trong đẩy mạnh thâm canh cây trồng ở Đông Nam Bộ?
A. Bảo vệ rừng đầu nguồn
B. Thủy lợi
C. Phòng chống sâu bệnh
D. Bón phân, thâm canh

Câu 8: Tam giác công nghiệp mạnh của vùng kinh tế trọng điểm phía nam gồm các thành phố nào?
A. TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Cần Thơ
B. TP. Hồ Chí Minh, Thủ Dầu Một, Vũng Tàu
C. TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu
D. TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Đồng Nai

II.TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1 (4 điểm): Trình bày tình hình phát triển du lịch ở vùng biển nước ta, cho biết tiềm năng phát triển ngành này ở địa phương em.

Câu 2 (3 điểm) **:** Dựa vào bảng số liệu sau :

Sản lượng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long (Nghìn tấn)

Năm	2000	2015	2019
Đồng bằng sông Cửu Long	819,2	1169,1	1354,5
Cả nước	1584,4	2250,5	2747,4

a.Vẽ biểu đồ hình cột thể hiện sản lượng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

b. Nêu nhận xét về sản lượng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

Ghi chú :

- Học sinh không chép lại đề mà chỉ viết số câu hỏi và nội dung trả lời vào tờ giấy kiểm tra.

- Đề kiểm tra này có 01 trang.

_____HẾT_____

PHÒNG GD& ĐT HẠ LONG
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM KIỂM TRA HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2019-2020
Môn : Địa lý Lớp 9 – ĐỀ CHẴN
Thời gian làm bài: 45 phút
(*không kể thời gian phát đề*)

BIỂU ĐIỂM VÀ ĐÁP ÁN

<table>
<tr><th>Câu</th><th>Nội Dung</th><th>Điểm</th></tr>
<tr><td>I.TRẮC NGHIỆM (3 điểm)</td><td>
<table>
<tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td></tr>
<tr><td>A</td><td>B</td><td>C</td><td>A</td><td>B</td><td>C</td></tr>
</table>
(Mỗi ý đúng 0,5 điểm)
</td><td>3,0</td></tr>
<tr><td rowspan="2">II.TỰ LUẬN (7điểm)</td><td>1. Đồng Bằng sông Cửu Long :
- Đồng Bằng sông Cửu Long là vùng trọng điểm lúa lớn nhất của cả nước.
- Lúa được trồng chủ yếu ở Kiên Giang, An Giang, Long An, Đồng Tháp, Sóc Trăng và Tiền Giang.
- Bình quân lương thực theo đầu người của toàn vùng là 1066,3 kg, gấp 2,3 lần trung bình cả nước (năm 2002).
- Đồng Bằng sông Cửu Long là vùng trồng cây ăn quả lớn nhất cả nước với nhiều loại hoa quả nhiệt đới : xoài, dừa, cam, bưởi,…
- Nghề nuôi vịt đàn phát triển mạnh. Vịt được nuôi nhiều nhất ở các tỉnh Bạc Liêu, Cà mau, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh.
- Ngành thủy sản rất phát triển chiếm hơn 50%, nhiều nhất là Kiên Giang, Cà Mau và An Giang, nuôi tôm, cá xuất khẩu đang phát triển mạnh.
- Nghề rừng cũng giữ vị trí quan trọng, đặc biệt trồng rừng ngập mặn ven biển.</td><td>1,0
1,0
1,0
1,0</td></tr>
<tr><td>2. - Tính tỉ lệ
- Vẽ đúng đẹp,chính xác
- Nhận xét :
+ Dân số diện tích chiếm 39,3% so với cả nước.GDP chiếm tỉ lệ cao 65%
+Dân số,diện tích GDP chiếm tỉ lệ cao chứng tỏ khu vực vùng kinh tế trọng điểm vùng phía nam có vai trò quan trọng trong nền kinh tế cả nước</td><td>1,0
1,0
1,0</td></tr>
<tr><td>Tổng</td><td></td><td>10</td></tr>
</table>

PHÒNG GD& ĐT HẠ LONG
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM KIỂM TRA HỌC KỲ 2
NĂM HỌC 2019-2020
Môn : Địa lý Lớp 9 – ĐỀ LẺ
Thời gian làm bài: 45 phút
(*không kể thời gian phát đề*)

BIỂU ĐIỂM VÀ ĐÁP ÁN

<table>
<tr><th>Câu</th><th>Nội Dung</th><th>Điểm</th></tr>
<tr><td>I.TRẮC NGHIỆM (3 điểm)</td><td>
<table>
<tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td></tr>
<tr><td>A</td><td>D</td><td>A</td><td>D</td><td>B</td><td>C</td></tr>
</table>
(Mỗi ý đúng 0,5 điểm)
</td><td>3,0</td></tr>
<tr><td rowspan="2">II.TỰ LUẬN (7điểm)</td><td>1. Đông Nam Bộ :
- Đông Nam Bộ là vùng trồng cây công nghiệp quan trọng nhất của cả nước.
- Cây công nghiệp hằng năm (lạc, đậu tương, mía, thuốc lá,…) và cây ăn quả (sầu riêng, xoài, mít, vú sữa,…)
- Ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm được chú trọng theo hướng áp dụng phương pháp chăn nuôi công nghiệp.
- Nghề nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ và đánh bắt thủy sản trên các ngư trường đem lại những nguồn lợi lớn.
- Vấn đè thủy lợi có tầm quan trọng hàng đầu trong việc đẩy manh thâm canh cây công nghiệp.
- Các địa phương đang đầu tư xây dựng, bảo vệ rừng đầu nguồn, xây dựng hồ chứa nước, giữ gìn sự đa dạng sinh học.</td><td>1,0

1,0

1,0

1,0</td></tr>
<tr><td>2. - Tính tỉ lệ
- Vẽ đúng đẹp,chính xác
- Nhận xét :
+ Sản lượng thủy sản của cả nước và Đồng bằng sông Cửu Long đều tăng từ năm 2000 đến 2019 và tăng 1,6 lần.
+ Trong tổng sản lượng thủy sản của cả nước, Đồng bằng sông Cửu Long luôn chiếm tỉ trọng lớn, 51,7% năm 2000 và 51,1 % năm 2019.</td><td>1,0

1,0

1,0</td></tr>
<tr><td>Tổng</td><td></td><td>10</td></tr>
</table>